

SỨC CẠNH TRANH CỦA NỀN KINH TẾ VN

ĐẠI-DƯƠNG

Vấn đề sức cạnh tranh kinh tế Việt Nam đã được các chuyên gia trong và ngoài nước bàn cãi rất nhiều vào những năm qua, nhưng chưa thấy cải thiện. Mối quan tâm này đã thực sự khẩn thiết khi Hà Nội đang ở vào giai đoạn chót của tiến trình gia nhập **Tổ Chức Mậu Dịch Thế Giới-WTO**.

Kế hoạch Phát triển kinh tế-xã hội ngũ niên 2005-10 của Việt Nam đã nêu sức cạnh tranh là 1 trong 3 vấn đề quan trọng của nền công nghiệp.

Những yếu tố nào đã tác động đến sức cạnh tranh kinh tế Việt Nam?

Bắt đầu từ 01-01-05, các quốc gia hội viên WTO sẽ bỏ hạn ngạch và giảm quan thuế biểu làm cho Việt Nam, đang đứng bên ngoài, mất lợi thế cạnh tranh trên trường quốc tế.

Hôm 13-10-04, **Diễn đàn kinh tế thế giới -World Economic Forum** - đã công bố Báo cáo thường niên "*The Global Competitiveness Report 2004-2005*", về tính cạnh tranh toàn cầu, ghi nhận Việt Nam tụt 17 bậc, từ 60 của năm 2003 xuống 77.

Như thế, Việt Nam phải cạnh tranh với các quốc gia vốn vượt trội về kỹ thuật, năng suất, chiêu hàng.

Vì nóng lòng gia nhập WTO vào cuối năm 2005 nên Hà Nội đã phải nhượng bộ rất nhiều trong các cuộc đàm phán đa và song phương. Ngoài việc cam kết tuân hành các luật lệ của WTO còn phải nhân nhượng với nhiều hội viên khác hầu tìm kiếm sự ủng hộ cho việc gia nhập.

Hà Nội đề ra mức quan thuế biểu về nông nghiệp 25,3% cao hơn 10% so với các nước láng giềng; về công nghiệp 17%, nhưng các nước phát triển vẫn đòi hỏi phải hạ thấp hơn.

Liên Hiệp Âu Châu và Việt Nam đã đồng ý quan thuế biểu trung bình 16% cho hàng hóa kỹ nghệ, 22% cho sản phẩm ngư nghiệp và 24% cho hàng hóa nông nghiệp so với 22% của Cao Miên và dưới 10% của Trung Quốc khi gia nhập Tổ chức Mậu dịch Thế giới.

Vì thế, trong các cuộc đàm phán tới, Hà Nội khó lòng duy trì mức quan thuế biểu theo đề nghị.

Trong khi tái thương thảo Hiệp ước Thương mại Việt-Mỹ, Hà Nội đã từ bỏ yêu cầu về tỉ lệ nội địa hóa và tỉ trọng xuất cảng đối với vốn **Đầu tư Trực tiếp của Ngoại quốc - Foreign Direct Investment**.

Hà Nội từng dùng hai công cụ này để tạo áp lực cho các nhà đầu tư ngoại quốc trong năm 2003-04, nhưng đều hoàn toàn thất bại.

Muốn gia tăng sức cạnh tranh quốc tế buộc Việt Nam phải nâng cao chất lượng sản phẩm. Điều này đòi hỏi Hà Nội phải nhập cảng nguyên liệu cao cấp và thiết bị hiện đại để đổi mới công nghệ.

Rốt cuộc, khi trừ đi các chi phí về thiết bị, nguyên liệu, tham ô, lãng phí, giá đất ... thì chẳng còn kiếm được bao nhiêu, nếu không muốn nói là bị lỗ.

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2003 nhờ vào chính sách xuất cảng bằng mọi giá với bất cứ thứ gì và ít chú trọng đến luật lệ thương mại quốc tế. Trị giá xuất cảng đạt trên 20 tỉ mỹ kim so với hơn 24.5 tỉ hàng nhập.

Nhập siêu gần 5 tỉ mỹ kim vì thiết bị máy móc công nghiệp lạc hậu so với khu vực từ 10 đến 30 năm nên sức cạnh tranh rất thấp và cần nguyên liệu có chất lượng cao dùng cho sản phẩm xuất cảng.

Ngoài các nguyên nhân khách quan, Việt Nam còn phải đương đầu với nhiều yếu tố chủ quan khiến cho sức cạnh tranh kinh tế rất kém.

Doanh nghiệp Việt Nam có điều kiện xuất cảng đều lệ thuộc vào thông tin của Nhà nước. Hơn nữa, mọi quyết định đều phải xem xét cẩn thận sao cho phù hợp với đường lối, chính sách, chủ trương của đảng Cộng sản. Đó đó, các quyết định không thể bắt kịp với tốc độ thông tin hiện đại dẫn đến hậu quả lẹt đẹt theo đuôi.

Phó trưởng ban Chính sách kinh tế vĩ mô thuộc Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế thừa nhận: *"Hầu như không doanh nghiệp nào có được kế hoạch hoặc chiến lược kinh doanh một cách rõ ràng như bất cứ doanh nghiệp của quốc gia khác đã làm từ lúc khởi đầu bởi vì các qui định của Nhà nước liên quan đến kinh doanh thay đổi thường xuyên"*.

Việc quản trị hạn ngạch không chu đáo khiến cho các doanh nghiệp không dám ký hợp đồng với đối tác ngoại quốc vì sợ không chạy đủ hạn ngạch xuất cảng. Đến khi kiểm được hạn ngạch thì đối tác ngoại quốc đã đi đặt hàng ở quốc gia khác.

Trình độ quản trị doanh nghiệp rất kém vì Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vẫn bám chặt vào chủ trương *"Hồng hơn Chuyên"*. Bằng cấp, chức danh rất cao và nhiều, nhưng am tường chuyên nghiệp chẳng đáng là bao.

Quản trị tồi tạo điều kiện cho tham ô và lãng phí. Các nhà lãnh đạo cao cấp cũng không dám ngang nhiên che dấu các vụ lớn. Nhưng, mọi người vẫn làm theo phương thức cũ.

Cứ mỗi lần năm hết tết đến là các lãnh đạo từ trung ương cho chí địa phương đều ban hành chỉ thị tiết kiệm, chống lãng phí. Tuy nhiên, hội nghị tổng kết, sơ kết, hiếu hi, quà cáp bằng ngân sách cứ tiếp tục gia tăng. Người có quyền cứ việc ra lệnh chi bởi vì đã có ngân sách bù vào bằng tiền thuế của dân.

Mỗi Bộ đều quyết tâm chống lãng phí giống như khẩu hiệu hàng năm, nhưng ít có ai tin rằng tình trạng sẽ khác hơn trước. Bởi vì, lãnh đạo chính trị, hành chính, doanh nghiệp là những cán bộ nòng cốt của chế độ nên ít ai dám động tới những sai phạm mà họ có thể dùng ảo thuật số để lấp liếm.

Thứ trưởng Bộ Tài chính cho biết đã ban hành Thông tư số 181 qui định về chế độ công tác phí, chi hội nghị ... và nhấn mạnh: *"Người ra lệnh chi sai thì tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự"*. Trích báo Đầu Tư 21-12-04.

Không mấy ai tại Việt Nam tin rằng Thông tư nói trên sẽ còn tác dụng khi những chiếc bánh chưng đã chui hết vào bụng.

Nạn thất nghiệp tại Việt Nam thường được nêu lên khoảng 7%. Nhưng, Nhà nước cứ lờ tình trạng khiếm dụng nhân công khoảng 40% tại vùng nông thôn. Tình trạng này còn tạo ra thói quen tà tà, lẩn tránh công việc khi gia nhập thị trường lao động công nghiệp. Năng suất thấp ảnh hưởng không nhỏ đến sức cạnh tranh của sản phẩm.

Tham ô, lãng phí đóng vai trò tiêu cực nhất đối với khả năng cạnh tranh của Việt Nam. Nó hút hầu hết thành quả do công nhân tạo ra để bổ sung vào những chiếc túi tham không đáy của kẻ chức quyền.

Sức cạnh tranh kinh tế lệ thuộc vào những yếu tố căn bản như hiệu quả kinh doanh, năng suất lao động, quản trị hữu hiệu, tham ô lãng phí ...

Nhưng, cho tới nay Hà Nội chưa có biện pháp hữu hiệu để loại bỏ các yếu tố tiêu cực trong lĩnh vực kinh tế nên sức cạnh tranh chưa thể nâng cao.

ĐẠI-DƯƠNG

Dec 22-04